

Án số: 20/2018/HSPT
Ngày: 04-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam.

Các Thẩm phán: Ông Sùng A Xà.

Bà Nguyễn Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngôn Thị Hảo, Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 04 năm 2018 đối với bị cáo: Lò Văn T do có kháng cáo của bị cáo Lò Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HSST ngày 06 tháng 03 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

Lò Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1974, tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lò Văn P (đã chết) mẹ đẻ: Lò Thị H; có vợ: Lò Thị Th (đã ly hôn) và 02 người con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/11/2017 đến ngày 22/11/2017 và bị tạm giam từ ngày 22/11/2017.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 19/11/2017 Lò Văn T đi từ nhà lên khu vực bản G, xã Q, huyện T, mục đích để mua Heroine đem về sử dụng, khi lên đến bản G, T gặp một bé gái khoảng 5 tuổi, T không biết tên và địa chỉ ở đâu; Bé gái hỏi T “Chú có mua Heroine không, đưa tiền cho cháu để cháu mua cho?”. Vì lúc đó T đang lên cơn nghiện ma túy nên T đã đưa cho cháu gái đó 280.000 đồng. Bé gái đó nhận tiền và đi lấy Heroine ở đâu thì T không biết, khoảng 30 phút sau thì quay lại và đưa cho T 07 gói nhỏ Heroine. T nhận Heroine rồi đi về, số Heroine đó T chưa sử dụng lần nào. T về đến thị trấn T để tìm mua xi lạnh để sử dụng chất ma túy (Hình thức chích) thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt, Cơ quan điều tra đã thu giữ của T 07 gói Heroine, 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, kiểu xe Nouvo, biển kiểm soát: 14k9-4344. T cùng vật chứng đã được đưa về cơ quan điều tra công an huyện T để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 20/11/2017, 07 gói chất bột màu trắng nghi Heroine thu được của Lò Văn T được xác định trọng lượng là 0,34 gam và trích lấy 0,06 gam làm mẫu giám định, vật chứng còn lại: 0,28 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 143/GĐ-PC-54, ngày 08/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T là chất ma túy: loại Heroine.*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HSST, ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên đã nhận định và quyết định:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7, nay là điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 47/BLHS năm 2015; nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/11/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi tuyên án, bị cáo Lò Văn T có đơn kháng cáo đề ngày 12/3/2018 xin giảm nhẹ hình phạt, nêu lí do: Hình phạt quá nặng so với trọng lượng ma túy.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm vì không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Sau khi HĐXX phúc thẩm kiểm tra xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo ở tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Đồng thời tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận vào khoảng 9 giờ ngày 19/11/2017 bị cáo là người nghiện ma túy, do lên cơn nghiện ma túy, bị cáo đã sử dụng chiếc xe máy mang biển kiểm soát 14k9-4344 để đi đến bản G, xã Q, huyện T, mục đích để mua Heroine đem về sử dụng. Bị cáo đã mua được 07 gói Heroine với giá 280.000 đồng để sử dụng dần, trên đường về thì bị cơ quan Công an bắt, Do đó HĐXX phúc thẩm thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã gây ra để áp dụng pháp luật, qui kết về tội danh, quyết định hình phạt và các vấn đề khác đối với bị cáo Lò Văn T là hoàn toàn chính xác, có căn cứ đúng pháp luật, bị cáo không bị oan, sai, nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được các tài liệu gì để chứng minh cho việc xin giảm nhẹ hình phạt của mình, mặt khác bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân không tốt, năm 1999 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (cũ) nay là tỉnh Điện Biên xử phạt 48 tháng tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, năm 2001 ra trại, năm 2004 bị TAND huyện T xử phạt 40 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân tiếp tục nghiện chất ma túy rồi có hành vi mua chất ma túy về sử dụng, vì vậy án sơ thẩm xử phạt bị cáo 30 tháng tù giam là phù hợp và tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, bởi các lẽ trên không có căn cứ để chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm để bản án được ổn định và cần có thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Quan điểm kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm vì không có căn cứ giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, HĐXX phúc thẩm thấy rằng việc đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Quy định về án phí, Lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lò Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST, ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999 nay là điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 30 (ba mươi) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/11/2017.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (Khóa 14) quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác trong Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (04/5/2018).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Phòng Hành chính - Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Nam

